

Số: **358**/KH-UBND

Tiền Giang, ngày **18** tháng **7** năm 2023

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình tổng thể phòng, chống thiên tai quốc gia trên địa bàn tỉnh Tiền Giang

Thực hiện Quyết định số 1651/QĐ-TTg ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình tổng thể phòng, chống thiên tai quốc gia, Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình tổng thể phòng, chống thiên tai quốc gia trên địa bàn tỉnh Tiền Giang với những nội dung như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Triển khai thực hiện có hiệu quả Chiến lược quốc gia phòng, chống thiên tai đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn tỉnh Tiền Giang. Giảm thiệt hại về tính mạng, tài sản cho người dân, bảo vệ những thành quả phát triển kinh tế, xã hội của tỉnh, hướng đến phát triển bền vững, xây dựng cộng đồng, xã hội an toàn trước thiên tai, chủ động ứng phó khắc phục hậu quả thiên tai sau năm 2030 và chủ động phòng ngừa sau năm 2045 góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ kinh tế - xã hội, giữ vững an ninh, quốc phòng trên địa bàn tỉnh.

2. Mục tiêu cụ thể và một số chỉ tiêu đến năm 2030

a) Mục tiêu cụ thể:

- Hoàn thiện hệ thống pháp luật, cơ chế, chính sách liên quan đến công tác phòng, chống thiên tai, bảo đảm hiệu lực, hiệu quả;
- Nâng cao năng lực dự báo, cảnh báo và phòng, chống thiên tai;
- Nâng cao nhận thức, kỹ năng phòng, chống thiên tai của người dân và cộng đồng;
- Tăng cường khả năng chống chịu của cơ sở hạ tầng;
- Xác định các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm để chủ động phòng, chống, giảm thiệt hại do thiên tai.

b) Một số chỉ tiêu cụ thể:

- Giảm tối thiểu 10% thiệt hại về người so với giai đoạn 2010 - 2020, trong đó tập trung giảm thiệt hại do lũ lụt, triều cường, xâm nhập mặn, bão, dông lốc, sạt lở đất; thiệt hại về kinh tế do thiên tai thấp hơn giai đoạn 2010 - 2020;
- Dự báo, cảnh báo thiên tai đảm bảo độ tin cậy; phần đầu 100% cơ quan, tổ chức và hộ gia đình vùng bị ảnh hưởng của thiên tai được tiếp nhận đầy đủ kịp thời thông tin về thiên tai;
- Tổ chức, sắp xếp, kiện toàn lực lượng làm công tác phòng, chống thiên

tai theo hướng tinh gọn, chuyên nghiệp, bảo đảm hiệu lực, hiệu quả Năng lực của lực lượng tham mưu hỗ trợ chỉ đạo phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn được nâng cao; các phương tiện, trang thiết bị phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn được đầu tư tiên tiến, hiện đại, hỗ trợ xử lý hiệu quả các tình huống thiên tai xảy ra; phần đầu 100% Văn phòng thường trực cấp huyện, bộ phận thường trực cấp xã và một số sở, ban ngành đáp ứng được yêu cầu tham mưu, hỗ trợ ra quyết định chỉ đạo phòng, chống thiên tai.

- Nhận thức về rủi ro thiên tai và kỹ năng phòng, chống thiên tai của các cấp chính quyền, các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh được nâng cao, nhất là người dân ở nông thôn, vùng sâu, vùng xa, vùng thường xuyên bị ảnh hưởng bởi thiên tai; phần đầu 100% cơ quan hành chính các cấp, tổ chức và hộ gia đình vùng ảnh hưởng thường xuyên của thiên tai được tiếp nhận đầy đủ thông tin, tài liệu về thiên tai và rủi ro thiên tai, hiểu biết kỹ năng phòng tránh thiên tai; 100% lực lượng làm công tác phòng, chống thiên tai được đào tạo, tập huấn, trang bị đầy đủ kiến thức và trang thiết bị cần thiết; 100% tổ chức, hộ gia đình đảm bảo các yêu cầu phòng, chống thiên tai theo phương châm “4 tại chỗ”;

- Nâng cao khả năng chống chịu của các công trình cơ sở hạ tầng, nhà ở của người dân trước những tác động của biến đổi khí hậu; phần đầu, tập trung khắc phục xử lý 100% các vị trí trọng điểm xung yếu, bị thiệt hại do thiên tai gây ra; hoàn thành sửa chữa, nâng cấp các công trình thủy lợi, phòng chống thiên tai bị hư hỏng, xuống cấp; Người dân sống ở khu vực thường xuyên xảy ra bão, lũ, triều cường, mưa, dông hoặc vùng có nguy cơ cao thường xảy ra sạt lở đất được đảm bảo an toàn, hạn chế bị rủi ro khi xảy ra thiên tai; 100% khu vực trọng điểm xung yếu về phòng, chống thiên tai được theo dõi, giám sát chủ động lắp đặt hệ thống theo dõi, giám sát; 100% tàu thuyền đánh bắt vùng khơi và vùng lộng được lắp đặt hệ thống giám sát, bảo đảm thông tin liên lạc.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm

Chủ động “sống chung với lũ và hạn hán, xâm nhập mặn”, thích ứng, khai thác lợi thế để phát triển bền vững, tập trung ở một số giải pháp sau:

- Tăng cường quản lý chặt chẽ hoạt động khai thác cát trên sông, khai thác nước ngầm, xây dựng công trình, nhà ở, chất thải ven sông, kênh, rạch, ven biển. Từng bước di dời, sắp xếp lại các hộ dân sinh sống trong vùng có nguy cơ cao xảy ra sạt lở ven sông, kênh rạch hoặc gây cản trở thoát lũ. Tiếp tục đẩy mạnh việc bảo vệ, khôi phục và trồng bổ sung rừng ngập mặn ven biển;

- Xây dựng Kế hoạch, Phương án chủ động ứng phó với các tình huống thiên tai như bão, lũ lớn, triều cường, hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn;

- Rà soát, kiện toàn tổ chức bộ máy phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn các cấp theo hướng tinh gọn, chuyên nghiệp, đủ năng lực, quyền hạn, hiệu lực, hiệu quả để chỉ đạo, chỉ huy điều hành kịp thời công tác phòng, chống thiên tai; Xây dựng, đào tạo lực lượng phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn các cấp bao gồm lực lượng chuyên nghiệp và lực lượng bán chuyên nghiệp, tình nguyện viên; phân công, phân cấp trách nhiệm, quy định cơ chế phối hợp cụ

thể giữa các cơ quan, lực lượng, đảm bảo công tác chỉ đạo phòng, chống thiên tai kịp thời, thống nhất, hiệu lực, hiệu quả.

- Tiếp tục đẩy mạnh chuyển đổi mô hình sản xuất nông nghiệp để chủ động thích nghi với điều kiện tự nhiên của các tiểu vùng, thích ứng với biến đổi khí hậu theo Nghị quyết số 120/NQ-CP về phát triển bền vững vùng đồng bằng sông Cửu Long thích ứng với biến đổi khí hậu, Chiến lược phát triển nông nghiệp và nông thôn bền vững giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 và Chương trình tổng thể phát triển nông nghiệp bền vững thích ứng với biến đổi khí hậu vùng đồng bằng sông Cửu Long đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt;

- Củng cố, xây dựng hoàn thiện, hiện đại hóa hệ thống thủy lợi, công trình kiểm soát lũ, triều, kiểm soát mặn, ngọt, công trình thủy lợi nội đồng phục vụ chuyển đổi, phát triển nông nghiệp bền vững. Hoàn thiện hệ thống đê biển đảm bảo an toàn chống bão, ngăn triều theo mức thiết kế; các tuyến đê bao, bờ bao phù hợp với phương án phát triển sản xuất nông nghiệp. Kết hợp công trình giao thông với các công trình thủy lợi, tuyến đê biển, đê bao, bờ bao. Xây dựng công trình phòng, chống sạt lở bờ sông, bờ biển, chú trọng ứng dụng khoa học công nghệ, vật liệu mới, các giải pháp thân thiện với môi trường;

- Nghiên cứu, triển khai các giải pháp trữ nước ngọt, xây dựng bổ sung các hệ thống công trình trữ nước mùa mưa, điều hòa nguồn nước cho mùa khô;

2. Hoàn thiện hệ thống pháp luật, cơ chế chính sách và năng lực quản lý điều hành trong phòng, chống thiên tai

a) Hoàn thiện hệ thống pháp luật, cơ chế chính sách:

- Rà soát, cập nhật các văn bản quy phạm pháp luật về phòng, chống thiên tai và các quy định khác có liên quan đến công tác phòng, chống thiên tai thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh, tạo sự thống nhất, đồng bộ trong hệ thống pháp luật, đáp ứng yêu cầu phòng, chống thiên tai trong điều kiện tác động của biến đổi khí hậu và phù hợp với thực tiễn;

- Triển khai cơ chế chính sách để huy động các nguồn lực xã hội, đặc biệt là từ khu vực tư nhân tham gia phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai; chính sách hỗ trợ, đảm bảo an toàn cho người dân ở vùng có nguy cơ cao về thiên tai; chính sách đặc thù đối với hoạt động hỗ trợ khẩn cấp, phục hồi và tái thiết sau thiên tai, bảo hiểm rủi ro thiên tai, tín dụng cho phòng, chống, khắc phục thiên tai;

- Triển khai cơ chế chính sách để huy động các nguồn lực xã hội, đặc biệt là từ khu vực tư nhân, chính sách hỗ trợ nhằm thúc đẩy nghiên cứu, chuyển giao công nghệ và truyền thông trong phòng chống thiên tai.

b) Hoàn thiện hệ thống quy chuẩn, tiêu chuẩn, định mức kinh tế - kỹ thuật:

- Tham gia đóng góp ý kiến việc rà soát, cập nhật hệ thống tiêu chuẩn kỹ thuật, quy chuẩn quốc gia trong lĩnh vực phòng, chống thiên tai và có liên quan đến công tác phòng, chống thiên tai đáp ứng yêu cầu phòng, chống thiên tai trong bối cảnh tác động của biến đổi khí hậu.

- Tham gia đóng góp ý kiến việc rà soát, cập nhật hệ thống định mức kinh tế - kỹ thuật có liên quan đến công tác phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai.

c) Hoàn thiện tổ chức:

- Rà soát, kiện toàn Ban Chỉ huy phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn các cấp từ cấp tỉnh đến huyện, xã đảm bảo tinh gọn, chuyên nghiệp, hoạt động hiệu quả, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ.

- Xây dựng mô hình điểm về chủ động phòng, chống thiên tai gắn với tiêu chí “Đảm bảo yêu cầu chủ động về phòng chống thiên tai theo phương châm 4 tại chỗ” thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về xây dựng nông thôn mới;

- Tổ chức xây dựng, củng cố lực lượng xung kích phòng, chống thiên tai tại cơ sở, đáp ứng yêu cầu thực tiễn của cơ sở, đảm bảo đồng bộ, thống nhất, phù hợp với điều kiện cụ thể của từng địa phương và xây dựng quyết định quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của lực lượng xung kích theo hướng dẫn tại Quyết định số 08/QĐ-TWPCTT ngày 27/3/2020 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống thiên tai; Chỉ thị số 42-CT/TW ngày 24/3/2020 của Ban Bí thư, đảm bảo tinh gọn, hiệu quả, không làm phát sinh bộ máy, tránh hình thức, lãng phí. Mua sắm trang thiết bị, bố trí kinh phí... cho lực lượng xung kích phòng, chống thiên tai cấp xã.

3. Nâng cao nhận thức, kỹ năng phòng, chống thiên tai

Triển khai thực hiện có hiệu quả: Kế hoạch số 236/KH-UBND ngày 26/7/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện Chiến lược Quốc gia phòng, chống thiên tai đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch số 302/KH-UBND ngày 21/10/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về tổ chức thực hiện phong trào thi đua “Chủ động phòng, chống thiên tai, xây dựng cộng đồng an toàn” giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Tiền Giang; Kế hoạch số 258/KH-UBND ngày 20/8/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai thực hiện Đề án Nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Tiền Giang; Kế hoạch số 399/KH-UBND ngày 23/12/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về xây dựng, củng cố và nâng cao năng lực cho lực lượng xung kích phòng, chống thiên tai cấp xã giai đoạn 2023-2025 trên địa bàn tỉnh Tiền Giang; Quyết định số 3935/QĐ-UBND ngày 30/12/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn trên địa bàn tỉnh Tiền Giang giai đoạn 2022 - 2025, trong đó tập trung một số nhiệm vụ sau:

- Rà soát, cập nhật và chuẩn hóa hệ thống tài liệu để tập huấn nâng cao nhận thức, kỹ năng cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động làm nhiệm vụ về phòng, chống thiên tai;

- Lồng ghép một số nội dung phòng, chống thiên tai vào chương trình giáo dục thường xuyên, chương trình giảng dạy các cấp học;

- Đào tạo nguồn nhân lực, bố trí trang thiết bị thiết yếu cho lực lượng tham gia hoạt động thông tin, truyền thông về phòng, chống thiên tai;

- Tổ chức thường xuyên, liên tục công tác truyền thông nhằm nâng cao

nhận thức, hiểu biết về phòng, chống thiên tai cho từng nhóm đối tượng, phổ biến kỹ năng ứng phó, bảo đảm an toàn trước thiên tai cho người dân, đặc biệt là tại khu vực thường xuyên xảy ra lũ lụt, triều cường, bão, đông lốc, sạt lở đất, xâm nhập mặn...

- Đầu tư hiện đại hóa, ứng dụng khoa học, công nghệ số trong công tác thông tin, truyền thông về phòng, chống thiên tai.

4. Nâng cao năng lực dự báo, cảnh báo thiên tai

- Tăng cường mạng lưới trạm khí tượng, thủy văn trên địa bàn tỉnh; hiện đại hóa hệ thống quan trắc, thông tin, nâng cao năng lực dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn theo Chiến lược phát triển ngành khí tượng thủy văn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1970/QĐ-TTg ngày 23 tháng 11 năm 2021;

- Chú trọng đảm bảo thông tin, truyền tin thiên tai đến người dân tại các khu vực thường xuyên xảy ra thiên tai;

- Xây dựng cơ sở dữ liệu phục vụ công tác phòng, chống thiên tai;

- Cập nhật phân vùng rủi ro thiên tai, lập bản đồ cảnh báo thiên tai theo cấp độ rủi ro thiên tai đối với các loại thiên tai thường xuyên xảy ra trên địa bàn tỉnh;

- Xây dựng hệ thống cảnh báo, dự báo hạn xâm nhập mặn, ngập lụt đô thị; xây dựng hệ thống quan trắc, cảnh báo sạt lở đất tại các khu vực có nguy cơ cao.

5. Tăng cường khả năng chống chịu của cơ sở hạ tầng

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các chính sách hỗ trợ về nhà ở tại khu vực thường xuyên xảy ra thiên tai (lũ lụt, triều cường, bão, đông lốc, sạt lở đất, xâm nhập mặn...), nhất là đối với các hộ nghèo, khó khăn nhằm nâng cao khả năng chống chịu, bảo đảm an toàn tính mạng cho người dân trước thiên tai;

- Xây dựng, củng cố nâng cấp các tuyến đê bao, bờ bao trên địa bàn tỉnh; tăng cường công tác quản lý đê; triển khai thực hiện các giải pháp ngăn sóng, ngăn triều cường ven biển;

- Đầu tư, sửa chữa dứt điểm các công trình thủy lợi, phòng chống thiên tai bị xuống cấp, hư hỏng; xử lý khắc phục xong các thiệt hại về công trình do thiên tai gây ra;

- Nâng cấp các công trình cảng cá, kết hợp làm nơi neo đậu, tránh trú bão và thông tin hậu cần nghề cá;

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án phòng, chống sạt lở bờ sông, bờ biển đến năm 2030 theo Quyết định số 957/QĐ-TTg ngày 06 tháng 7 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ; xây dựng công trình phòng, chống sạt lở tại một số khu vực có nguy cơ cao xảy ra sạt lở ảnh hưởng đến an toàn dân cư.

- Xây dựng các công trình phòng, chống sạt lở đất tại một số khu vực có nguy cơ cao xảy ra sạt lở đất ảnh hưởng đến an toàn dân cư;

- Xây dựng, sửa chữa, nâng cấp, kết hợp đa mục tiêu các trụ sở chính, công trình công cộng như y tế, giáo dục, văn hóa thể thao, du lịch, nhà sinh hoạt

cộng đồng thành nơi tránh trú khi xảy ra thiên tai. Đầu tư công trình hạ tầng theo hướng đa mục tiêu kết hợp sơ tán dân khi ngập lụt;

- Đầu tư nâng cao khả năng chống ngập lụt cho các đô thị, nhất là ngập lụt khi mưa lớn, triều cường; xây dựng cơ sở dữ liệu, ứng dụng khoa học công nghệ cảnh báo sớm ngập lụt để người dân chủ động ứng phó, giảm rủi ro do thiên tai;

- Xây dựng hệ thống thông tin khẩn cấp phục vụ chỉ đạo điều hành khi có tình huống thiên tai lớn, nâng cấp hạ tầng viễn thông chống chịu được với các tình huống thiên tai;

- Sẵn sàng nguồn lực, chuẩn bị vật tư phương tiện, lực lượng tại những vùng trọng điểm thường xuyên xảy ra thiên tai.

6. Nâng cao khả năng phục hồi và tái thiết sau thiên tai

- Ứng dụng công nghệ, chuyển đổi số trong thống kê, đánh giá thiệt hại và xác định nhu cầu khắc phục hậu quả sau thiên tai theo quy định tại Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 7 năm 2021; rà soát, xây dựng hệ thống chỉ tiêu thống kê, đánh giá nhanh và đầy đủ thiệt hại do thiên tai;

- Chuyển đổi số, xây dựng cơ sở dữ liệu về an sinh xã hội, phát triển các kênh thanh toán trực tuyến để hỗ trợ người dân bị thiệt hại do thiên tai;

- Nâng cao năng lực cứu trợ khẩn cấp, khôi phục sản xuất, khắc phục cơ sở hạ tầng thiết yếu đảm bảo nhanh chóng, kịp thời và bền vững trên quan điểm “xây dựng lại tốt hơn”; đa dạng hóa nguồn lực cho khắc phục hậu quả thiên tai; tăng cường hợp tác quốc tế, tranh thủ vận động hỗ trợ các tổ chức quốc tế trong phòng, chống thiên tai, thích ứng biến đổi khí hậu;

- Ưu tiên nguồn lực từ trung ương và địa phương khẩn trương khắc phục hậu quả, phục hồi tái thiết những khu vực bị ảnh hưởng, thiệt hại nghiêm trọng do thiên tai, chú trọng đảm bảo chỗ ở và sinh kế cho người dân sau thiên tai;

- Rà soát, bổ sung phương tiện, trang thiết bị, hàng hóa thiết yếu cho công tác phòng, chống thiên tai.

7. Nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ và hợp tác quốc tế

- Nghiên cứu các giải pháp nâng cao năng lực phòng chống lũ ngập lụt cho khu vực đô thị, khu dân cư tập trung; nâng cao năng lực dự báo hạn xâm nhập mặn; ứng dụng các công nghệ cảnh báo, giải pháp phòng, tránh, giảm thiệt hại do sạt lở đất; ứng dụng các công nghệ, vật liệu mới trong phòng, chống thiên tai;

- Đẩy mạnh chuyển đổi số trong phòng, chống thiên tai, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị của cơ quan tham mưu các cấp; xây dựng cơ sở dữ liệu, công cụ hỗ trợ trong phòng, chống thiên tai để phục vụ hỗ trợ ra quyết định ứng phó thiên tai kịp thời, hiệu quả;

- Tăng cường hợp tác quốc tế với các đối tác phát triển, nhà tài trợ; tăng cường hợp tác với các cơ quan nghiên cứu khoa học trong và ngoài tỉnh để chia sẻ thông tin, kinh nghiệm, chuyên gia ứng dụng công nghệ mới về phòng, chống thiên tai, nhất là về dự báo, cảnh báo thiên tai, quản lý rủi ro thiên tai cứu hộ, cứu nạn, đảm bảo an toàn cho tàu thuyền trú bão;

- Huy động và tiếp nhận, điều phối có hiệu quả nguồn lực hỗ trợ của các tổ chức quốc tế (viện trợ không hoàn lại, vay ưu đãi, trao đổi chuyên gia,...).

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Nguồn Trung ương hỗ trợ.
2. Nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành; lồng ghép kinh phí các chương trình, đề án, dự án, kế hoạch khác có liên quan.
3. Nguồn Quỹ Phòng, chống thiên tai.
4. Nguồn đóng góp, hỗ trợ hợp pháp của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước, các nguồn huy động hợp pháp khác.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Thường trực Ban Chỉ huy phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh)

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo rà soát, kiện toàn Ban Chỉ huy phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn các cấp, đảm bảo tinh gọn, chuyên nghiệp, hoạt động hiệu quả, đáp ứng yêu cầu công tác phòng, chống thiên tai;

- Tiếp tục rà soát, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành, triển khai thực hiện các chính sách liên quan đến công tác phòng, chống thiên tai; tiếp tục triển khai thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW ngày 24/3/2020 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phòng ngừa, ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai; Kế hoạch số 148-KH/TU ngày 22/5/2020 về việc thực hiện Chỉ thị 42-CT/TW của Ban Bí thư; Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 18/6/2018 của Chính phủ về công tác phòng, chống thiên tai; triển khai hướng dẫn các địa phương thực hiện tốt Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06/7/2021 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều; Đề án nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng đến năm 2030.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban ngành có liên quan tham mưu đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt chủ trương, kinh phí thực hiện đầu tư nâng cao năng lực phòng, chống thiên tai nhất là hệ thống thông tin dữ liệu, cơ sở vật chất, trang thiết bị, công cụ hỗ trợ tham mưu chỉ đạo phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn cấp tỉnh để từng bước kết nối trực tuyến với cơ quan phòng, chống thiên tai trung ương và các cấp ở địa phương nhằm phục vụ chỉ đạo ứng phó kịp thời, hiệu quả trước các tình huống thiên tai; lắp đặt hệ thống theo dõi, cảnh báo và kiểm soát rủi ro thiên tai tại các khu vực trọng điểm, xung yếu;

- Nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động hiệu quả của lực lượng xung kích phòng, chống thiên tai cơ sở; thực hiện tốt phương châm “4 tại chỗ” trong phòng chống thiên tai; phối hợp với Sở Công Thương xây dựng kế hoạch dự trữ lương thực, hàng hóa thiết yếu chủ động ứng phó khi thiên tai xảy ra;

- Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án cất vù, chuyển đổi mùa vụ cơ cấu cây trồng phù hợp với diễn biến thiên tai;

- Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư và đơn vị có liên quan thực hiện lồng ghép nội dung phòng, chống thiên tai vào quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế của tỉnh;

- Phối hợp với các sở, ban ngành và địa phương tiến hành kiểm tra, xử lý các công trình làm gia tăng rủi ro thiên tai;

- Tổ chức truyền thông nâng cao nhận thức cộng đồng về phòng, chống thiên tai;

- Phối hợp với các sở, ban ngành và các địa phương có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí, sắp xếp lại dân cư, nhất là những khu vực có nguy cơ cao xảy ra sạt lở đất bờ sông, bờ biển;

- Phối hợp với Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí nguồn kinh phí để thực hiện các nội dung, nhiệm vụ phòng chống thiên tai theo các quy định của pháp luật;

- Chỉ đạo, tổ chức triển khai nhiệm vụ giải pháp thuộc lĩnh vực quản lý đề chủ động phòng chống, khắc phục hậu quả thiên tai: tổ chức truyền thông, phổ biến kiến thức, nâng cao nhận thức cộng đồng về phòng, chống thiên tai; nghiên cứu ứng dụng khoa học công nghệ trong việc thực hiện chuyển đổi mùa vụ cơ cấu cây trồng, vật nuôi phù hợp thích ứng với biến đổi khí hậu, chủ động phòng, chống thiên tai; đầu tư xây dựng hệ thống công trình phòng, chống thiên tai phù hợp;

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh kiến nghị Trung ương phân bổ kinh phí và thực hiện công tác duy tu, bảo dưỡng đê điều hàng năm; tu bổ, nâng cấp, kiên cố hóa các công trình phòng, chống thiên tai trên địa bàn tỉnh; xây dựng cơ sở dữ liệu, hệ thống quan trắc, giám sát, cảnh báo thiên tai, cơ sở vật chất, trang thiết bị,...

- Là cơ quan đầu mối, chủ trì, phối hợp với các sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị liên quan triển khai thực hiện các nhiệm vụ và giải pháp của Kế hoạch này đồng bộ, kịp thời, hiệu quả.

2. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Công an tỉnh

- Rà soát kịch bản, phương án huy động lực lượng, phương tiện ứng phó với thiên tai, tìm kiếm cứu nạn; kế hoạch và phương án đảm bảo an ninh, trật tự, an toàn xã hội; sẵn sàng lực lượng, phương tiện hỗ trợ các địa phương và người dân ứng phó, thiên tai, sự cố khi có yêu cầu;

- Tổ chức đào tạo tập huấn, huấn luyện, diễn tập nâng cao năng lực về phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn cho lực lượng xung kích phòng, chống thiên tai, lực lượng dân quân tự vệ, các lực lượng đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tại địa phương.

- Tổ chức huy động và điều phối lực lượng, phương tiện của các ngành, địa phương tham gia thực hiện phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn trên địa bàn tỉnh khi xảy ra thiên tai.

- Đề xuất đầu tư, mua sắm, nâng cấp, hiện đại hóa phương tiện, trang thiết bị ứng phó thiên tai, cứu hộ, cứu nạn đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ và phù hợp với

đặc điểm thiên tai trên địa bàn tỉnh.

3. Sở Tài nguyên và Môi trường

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Chiến lược phát triển ngành khí tượng thủy văn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Tiền Giang;

- Cung cấp kịp thời các bản tin cho các cơ quan, đơn vị có liên quan phục vụ công tác chỉ đạo phòng, chống thiên tai;

- Cung cấp các kịch bản, bản tin dự báo, phân vùng rủi ro thiên tai do Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành; tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của ngành mình có liên quan đến công tác phòng chống thiên tai theo quy định;

- Tiếp tục rà soát, cập nhật Kế hoạch hành động ứng phó biến đổi khí hậu và nước biển dâng trên địa bàn tỉnh Tiền Giang đến năm 2030, tầm nhìn 2050; phương án ứng phó sự cố tràn dầu trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp các ngành có liên quan đề xuất xây dựng các trạm đo đảm bảo yêu cầu dự báo, cảnh báo sớm thiên tai.

4. Sở Công Thương

- Hướng dẫn, chỉ đạo triển khai nội dung phòng, chống thiên tai trong hoạt động của ngành công thương, bảo đảm an toàn đối với các hoạt động và công trình thuộc lĩnh vực quản lý;

- Chỉ đạo công tác dự trữ hàng hóa thiết yếu phục vụ dân sinh; xây dựng và triển khai kế hoạch dự trữ hàng hóa, nhu yếu phẩm thiết yếu, chú trọng khu vực thường xuyên bị thiên tai, vùng sâu, vùng xa; phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương các cấp thực hiện tốt kế hoạch dự trữ tại chỗ, phương án bình ổn thị trường khi thiên tai xảy ra”.

5. Sở Tài chính

Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các sở, ban ngành và địa phương khác có liên quan cân đối, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí triển khai Kế hoạch này theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và phù hợp với khả năng cân đối ngân sách của địa phương theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành.

6. Sở Giao thông vận tải

- Triển khai các nội dung phòng, chống thiên tai trong quy hoạch, kế hoạch phát triển, hoạt động của ngành giao thông vận tải, bảo đảm an toàn đối với các hoạt động và các công trình thuộc phạm vi ngành quản lý, nhất là các tuyến quốc lộ, công trình giao thông tại các vùng thường xảy ra thiên tai để giảm thiểu rủi ro thiên tai.

- Rà soát đánh giá tác động của các tuyến đường giao thông qua vùng ngập lũ, sạt lở sớm có các giải pháp khắc phục kịp thời, hiệu quả; chỉ đạo thực hiện các giải pháp đồng bộ nhằm ngăn chặn hoặc hạn chế rủi ro thiên tai do việc sạt lở xảy ra trên các tuyến đường giao thông trong mùa mưa lũ.

- Triển khai thực hiện công tác bảo đảm an toàn giao thông khi có tình huống thiên tai, nhất là bão, áp thấp nhiệt đới, lũ lớn, ngập lụt và khắc phục hậu quả, bảo đảm giao thông ngay sau thiên tai.

7. Sở Xây dựng

- Phối hợp Ủy ban nhân dân cấp huyện tổ chức rà soát, kiểm tra đánh giá lại hệ thống tiêu thoát nước đô thị, nhất là tại các khu vực đô thị đông dân thường xảy ra tình trạng ngập úng khi mưa lớn kết hợp với triều cường nhằm đảm bảo việc thoát lũ và ngập úng tại đô thị.

- Hướng dẫn các địa phương và nhân dân về nhà ở an toàn chống lũ, bão; triển khai có hiệu quả chương trình, chính sách hỗ trợ người dân vùng thiên tai xây dựng nhà ở an toàn chống lũ, bão theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ.

8. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Chủ trì, phối hợp các sở, ban ngành hướng dẫn việc lồng ghép nội dung phòng chống thiên tai trong quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội;

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh cân đối, bố trí các nguồn vốn đầu tư trong Kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm cho các công trình, dự án về phòng, chống thiên tai trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các sở, ngành, địa phương rà soát, cập nhật các chính sách, pháp luật liên quan đến đầu tư, đầu tư công và các quy định pháp luật khác có liên quan để huy động nguồn lực ngoài ngân sách đầu tư cho công tác phòng, chống thiên tai.

9. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức đào tạo, tập huấn, nâng cao nhận thức cho đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục về phòng, chống và giảm nhẹ thiên tai; lồng ghép kiến thức, kỹ năng về phòng, chống và giảm nhẹ thiên tai vào chương trình học, các hoạt động ngoại khóa;

- Xây dựng phương án đảm bảo an toàn cho học sinh, sinh viên, đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và cơ sở vật chất trường học khi xảy ra một số tình huống thiên tai nguy hiểm, đặc biệt là bão, áp thấp nhiệt đới, lũ ngập lụt.

10. Sở Thông tin và Truyền thông

- Xây dựng Kế hoạch đảm bảo thông tin liên lạc; tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến kiến thức về phòng, chống thiên tai để người dân biết, chủ động hơn trong công tác phòng, chống ứng phó thiên tai;

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thực hiện chuyển đổi số trong phòng, chống thiên tai; đề xuất ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác phòng chống thiên tai.

11. Sở Y tế

Chỉ đạo cơ quan, đơn vị có liên quan và các cơ sở y tế rà soát phương án để bảo đảm an toàn đối với cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế, nhất là tại các vùng thường xuyên xảy ra ngập lụt; bảo đảm công tác khám chữa bệnh cho nhân dân khi có tình huống thiên tai; điều phối lực lượng tham gia cấp cứu, điều trị khi có tình huống thiên tai đặc biệt nghiêm trọng; khắc phục môi trường, phòng, chống dịch bệnh trong và sau thiên tai.

12. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể tỉnh

Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, giáo dục cập nhật kiến thức, kỹ năng, nâng cao nhận thức, năng lực, tính chủ động cho tổ chức, đoàn viên, hội viên, các tầng lớp nhân dân về phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai và tăng cường công tác giám sát việc thực hiện.

13. Đài Khí tượng Thủy văn tỉnh Tiền Giang

Thực hiện nâng cao chất lượng công tác dự báo, cảnh báo thiên tai phục vụ công tác chỉ đạo phòng ngừa, ứng phó; nâng cấp trang thiết bị, hiện đại hóa mạng lưới quan trắc, dự báo, cảnh báo thiên tai và hệ thống quan trắc chuyên dùng; đồng thời thường xuyên theo dõi sát diễn biến thời tiết thủy văn, phát hiện và ra các bản tin dự báo cảnh báo sớm cung cấp đầy đủ, kịp thời cho Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh, Báo, Đài phát thanh truyền hình tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị quản lý, vận hành công trình thủy lợi, phòng chống thiên tai biết để chủ động phòng ngừa.

14. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

- Chủ trì, phối hợp Sở Xây dựng và các đơn vị liên quan tổ chức rà soát, kiểm tra đánh giá lại hệ thống tiêu thoát nước đô thị, nhất là tại các khu vực đô thị đông dân thường xảy ra tình trạng ngập úng khi mưa lớn kết hợp triều cường nhằm đảm bảo việc thoát lũ và ngập úng tại đô thị.

- Rà soát, kiện toàn Ban Chỉ huy phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn cấp huyện, đảm bảo tinh gọn, chuyên nghiệp, hoạt động hiệu quả, đáp ứng yêu cầu công tác phòng, chống thiên tai;

- Xây dựng và tổ chức thực hiện có hiệu quả các kế hoạch phòng chống thiên tai, phương án ứng phó thiên tai của địa phương;

- Đầu tư nâng cao năng lực phòng chống thiên tai phục vụ chỉ đạo ứng phó kịp thời, hiệu quả trước các tình huống thiên tai. Xây dựng, tu bổ, nâng cấp và quản lý, duy tu, bảo dưỡng công trình phòng, chống thiên tai;

- Nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động của lực lượng xung kích phòng, chống thiên tai tại cơ sở; thực hiện tốt phương châm “4 tại chỗ” trong phòng, chống thiên tai; chỉ đạo dự trữ lương thực, hàng hóa thiết yếu chủ động ứng phó khi thiên tai xảy ra;

- Tổ chức truyền thông nâng cao nhận thức cộng đồng về phòng, chống thiên tai; lồng ghép nội dung phòng chống thiên tai vào các chương trình, hoạt động của các cấp, đoàn thể tại địa phương; gắn xây dựng cộng đồng an toàn với Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới;

- Rà soát, chủ động di dời dân cư ra khỏi các khu vực có nguy cơ chịu ảnh hưởng thiên tai, đặc biệt tại khu vực nguy cơ cao xảy ra sạt lở đất bờ sông, bờ biển;

- Chủ động bố trí nguồn lực để thực hiện các nội dung, nhiệm vụ về

phòng, chống thiên tai theo quy định của pháp luật về phòng chống thiên tai và ngân sách nhà nước.

15. Các sở, ngành thành viên Ban Chỉ huy phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh

Theo chức năng quản lý và nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị thực hiện các nhiệm vụ được giao, chủ động xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai công tác phòng ngừa, ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai theo quy định, tuyên truyền, phổ biến rộng rãi nâng cao nhận thức về thiên tai, rủi ro thiên tai tại cơ quan, đơn vị mình.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Chương trình tổng thể phòng, chống thiên tai quốc gia trên địa bàn tỉnh Tiền Giang. Trong quá trình thực hiện có gì khó khăn vướng mắc, cần chỉnh sửa bổ sung, đề nghị Thủ trưởng các sở, ban ngành tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố chủ động báo cáo và gửi về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổng hợp, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

Kèm theo Phụ lục Danh mục nhiệm vụ, đề án trọng tâm thực hiện Chương trình tổng thể phòng, chống thiên tai quốc gia trên địa bàn tỉnh Tiền Giang. *Đã*

Nơi nhận:

- Bộ NN và PTNT (b/c);
- BCĐ QG về PCTT (b/c);
- UBQG UPSC TT và TKCN (b/c);
- CT và các PCT.UBND tỉnh;
- TT.UB MTTQ và các đoàn thể tỉnh
- Các sở, ban, ngành tỉnh,
- UBND các huyện, TX, TP;
- VP: CVP và các PCVP;
- Lưu: VT, P.KT. *lưu*

9

**KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Phạm Văn Trọng

**Phụ lục: DANH MỤC NHIỆM VỤ, ĐỀ ÁN, DỰ ÁN
TRONG TÂM THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH TỔNG THỂ PHÒNG, CHỐNG THIÊN TAI QUỐC GIA
ĐẾN NĂM 2030, TẦM NHÌN ĐẾN 2050 TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH TIỀN GIANG**
(Ban hành kèm theo Kế hoạch số: **358** /KH-UBND ngày **18** tháng **7** năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang)

STT	NỘI DUNG THỰC HIỆN	ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	ĐƠN VỊ PHỐI HỢP
A	HOÀN THIỆN HỆ THỐNG PHÁP LUẬT, CƠ CHẾ CHÍNH SÁCH VÀ NĂNG LỰC QUẢN LÝ ĐIỀU HÀNH TRONG PHÒNG, CHỐNG THIÊN TAI		
I	Hoàn thiện hệ thống pháp luật, cơ chế chính sách		
1	Rà soát, cập nhật các văn bản về phòng, chống thiên tai và các quy định khác có liên quan đến công tác phòng, chống thiên tai thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh, tạo sự thống nhất, đồng bộ trong hệ thống pháp luật, đáp ứng yêu cầu phòng, chống thiên tai trong điều kiện tác động của biến đổi khí hậu và phù hợp với thực tiễn	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các sở, ban ngành, các tổ chức Chính trị - Xã hội có liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố
2	Xây dựng cơ chế chính sách để huy động các nguồn lực xã hội, đặc biệt là từ khu vực tư nhân tham gia phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai; chính sách hỗ trợ, đảm bảo an toàn cho người dân ở vùng có nguy cơ cao về thiên tai; chính sách đặc thù đối với hoạt động hỗ trợ khẩn cấp, phục hồi và tái thiết sau thiên tai, bảo hiểm rủi ro thiên tai, tín dụng cho phòng, chống, khắc phục thiên tai	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các sở: Tài nguyên và Môi trường, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Lao động - Thương binh và Xã hội, Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh Tiền Giang và các sở ban ngành khác có liên quan, UBND cấp huyện
3	Xây dựng cơ chế chính sách để huy động các nguồn lực xã hội, đặc biệt là từ khu vực tư nhân, chính sách hỗ trợ nhằm thúc đẩy nghiên cứu, chuyển giao công nghệ và truyền thông trong phòng chống thiên tai	Sở Nông nghiệp và PTNT	Sở Thông tin và Truyền thông; Sở Khoa học và Công nghệ
II	Hoàn thiện hệ thống quy chuẩn, tiêu chuẩn, định mức kinh tế - kỹ thuật		
1	Rà soát, cập nhật hệ thống định mức kinh tế - kỹ thuật có liên quan đến công tác phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai trên địa bàn tỉnh đảm bảo phù hợp với các quy định của pháp luật	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các sở, ban ngành có liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố



III	Hoàn thiện tổ chức		
1	Rà soát, kiện toàn Ban Chỉ huy phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn các cấp từ cấp tỉnh đến huyện, xã đảm bảo tinh gọn, chuyên nghiệp, hoạt động hiệu quả, đáp ứng yêu cầu. nhiệm vụ.	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các sở, ban ngành có liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố
2	Xây dựng mô hình điểm về chủ động phòng, chống thiên tai gắn với tiêu chí “Đảm bảo yêu cầu chủ động về phòng chống thiên tai theo phương châm 4 tại chỗ” thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về xây dựng nông thôn mới	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các sở, ban ngành có liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố
3	Tổ chức xây dựng, củng cố lực lượng xung kích phòng, chống thiên tai tại cơ sở, đáp ứng yêu cầu thực tiễn của cơ sở, đảm bảo đồng bộ, thống nhất, phù hợp với điều kiện cụ thể của từng địa phương và xây dựng quyết định quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của lực lượng xung kích	UBND các huyện, thị xã, thành phố	Sở Nông nghiệp và PTNT, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Công an tỉnh
B	NÂNG CAO NHẬN THỨC, KỸ NĂNG PHÒNG CHỐNG THIÊN TAI		
1	Triển khai thực hiện: Kế hoạch số 236/KH-UBND ngày 26/7/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện Chiến lược Quốc gia phòng, chống thiên tai đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch số 302/KH-UBND ngày 21/10/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về tổ chức thực hiện phong trào thi đua “Chủ động phòng, chống thiên tai, xây dựng cộng đồng an toàn” giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Tiền Giang; Kế hoạch số 258/KH-UBND ngày 20/8/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai thực hiện Đề án Nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Tiền Giang; Kế hoạch số 399/KH-UBND ngày 23/12/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về xây dựng, củng cố và nâng cao năng lực cho lực lượng xung kích phòng, chống thiên tai cấp xã giai đoạn 2023-2025 trên địa bàn tỉnh Tiền Giang; Quyết định số 3935/QĐ-UBND ngày 30/12/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn trên địa bàn tỉnh	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các sở, ban ngành, các tổ chức Chính trị - Xã hội có liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố

	Tiền Giang giai đoạn 2022 - 2025		
C	NĂNG CAO NĂNG LỰC DỰ BÁO, CẢNH BÁO THIÊN TAI		
1	Tăng cường mạng lưới trạm khí tượng, thủy văn trên địa bàn tỉnh; hiện đại hóa hệ thống quan trắc, thông tin, nâng cao năng lực dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn theo Chiến lược phát triển ngành khí tượng thủy văn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1970/QĐ-TTg ngày 23 tháng 11 năm 2021	Sở Tài nguyên và Môi trường, Đài Khí tượng Thủy văn Tiền Giang	Sở Nông nghiệp và PTNT, UBND các huyện, thị xã, thành phố
2	Chú trọng đảm bảo thông tin, truyền tin thiên tai đến người dân tại các khu vực thường xuyên xảy ra thiên tai	Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Đài Phát thanh và Truyền hình Tiền Giang, Báo Ấp Bắc, các sở, ban ngành, các tổ chức Chính trị - Xã hội có liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố
3	Xây dựng cơ sở dữ liệu phục vụ công tác phòng, chống thiên tai	Sở Nông nghiệp và PTNT	Sở Thông tin và Truyền thông, các sở, ban ngành khác có liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố
4	Cập nhật phân vùng rủi ro thiên tai, lập bản đồ cảnh báo thiên tai theo cấp độ rủi ro thiên tai đối với các loại thiên tai thường xuyên xảy ra trên địa bàn tỉnh;	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các sở, ban ngành có liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố
5	Xây dựng hệ thống cảnh báo, dự báo hạn xâm nhập mặn, ngập lụt đô thị; xây dựng hệ thống quan trắc, cảnh báo sạt lở đất tại các khu vực có nguy cơ cao	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các sở, ban ngành có liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố
D	TĂNG CƯỜNG KHẢ NĂNG CHỐNG CHỊU CỦA CƠ SỞ HẠ TẦNG		
1	Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các chính sách hỗ trợ về nhà ở tại khu vực thường xuyên xảy ra thiên tai (lũ ngập lụt, bão, dông lốc, sạt lở đất...), nhất là đối với các hộ nghèo, khó khăn nhằm nâng cao khả năng chống chịu, bảo đảm an toàn tính mạng cho người dân trước thiên tai	Sở Nông nghiệp và PTNT	Sở Xây dựng, Sở Kế hoạch và Đầu tư, các sở, ban ngành khác, các tổ chức Chính trị - Xã hội có liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố



2	Xây dựng, củng cố năng cấp các tuyến đê bao, bờ bao trên địa bàn tỉnh; tăng cường công tác quản lý đê; triển khai thực hiện các giải pháp ngăn sóng, ngăn triều cường ven biển	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các sở, ban ngành có liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố
3	Đầu tư, sửa chữa dứt điểm các công trình thủy lợi, phòng chống thiên tai bị xuống cấp, hư hỏng; xử lý khắc phục xong các thiệt hại về công trình do thiên tai gây ra	Sở Nông nghiệp và PTNT	Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Giao thông vận tải, các sở, ban ngành khác có liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố
4	Nâng cấp các công trình cảng cá, kết hợp làm nơi neo đậu, tránh trú bão và thông tin hậu cần nghề cá	Sở Nông nghiệp và PTNT	Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Giao thông vận tải, các sở, ban ngành khác có liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố
5	Triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án phòng, chống sạt lở bờ sông, bờ biển đến năm 2030 theo Quyết định số 957/QĐ-TTg ngày 06 tháng 7 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các sở, ban ngành có liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố
6	Xây dựng các công trình phòng, chống sạt lở đất tại một số khu vực có nguy cơ cao xảy ra sạt lở đất ảnh hưởng đến an toàn dân cư	Sở Nông nghiệp và PTNT	Sở Kế hoạch và Đầu tư, các sở, ban ngành khác có liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố
7	Xây dựng, sửa chữa, nâng cấp, kết hợp đa mục tiêu các trụ sở chính, công trình công cộng như y tế, giáo dục, văn hóa thể thao, du lịch, nhà sinh hoạt cộng đồng thành nơi tránh trú khi xảy ra thiên tai. Đầu tư công trình hạ tầng theo hướng đa mục tiêu kết hợp sơ tán dân dân khi ngập lụt	Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Nông nghiệp và PTNT, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Các sở, ban ngành có liên quan
8	Đầu tư nâng cao khả năng chống ngập lụt cho các đô thị, nhất là ngập lụt khi mưa lớn, triều cường; xây dựng cơ sở dữ liệu, ứng dụng khoa học công nghệ cảnh báo sớm ngập lụt để người dân chủ động ứng phó, giảm rủi ro do thiên tai	Sở Nông nghiệp và PTNT	Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Khoa học và Công nghệ, các sở, ban ngành khác và UBND các huyện, thị xã, thành phố có liên quan

9	Xây dựng hệ thống thông tin khẩn cấp phục vụ chỉ đạo điều hành khi có tình huống thiên tai lớn, nâng cấp hạ tầng viễn thông chống chịu được với các tình huống thiên tai	Sở Nông nghiệp và PTNT	Sở Thông tin và Truyền thông và UBND các huyện, thị xã, thành phố
10	Sẵn sàng nguồn lực, chuẩn bị vật tư phương tiện, lực lượng tại những vùng trọng điểm thường xuyên xảy ra thiên tai	UBND các huyện, thị xã, thành phố	Sở Nông nghiệp và PTNT, các sở, ban ngành có liên quan
E	NĂNG CAO KHẢ NĂNG PHỤC HỒI VÀ TÁI THIẾT SAU THIÊN TAI		
1	Ứng dụng công nghệ, chuyển đổi số trong thống kê, đánh giá thiệt hại và xác định nhu cầu khắc phục hậu quả sau thiên tai theo quy định tại Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 7 năm 2021	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các sở, ban ngành có liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố
2	Chuyển đổi số, xây dựng cơ sở dữ liệu về an sinh xã hội, phát triển các kênh thanh toán trực tuyến để hỗ trợ người dân bị thiệt hại do thiên tai	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Các sở, ban ngành có liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố
3	Nâng cao năng lực cứu trợ khẩn cấp, khôi phục sản xuất, khắc phục cơ sở hạ tầng thiết yếu đảm bảo nhanh chóng, kịp thời và bền vững trên quan điểm “xây dựng lại tốt hơn”; đa dạng hóa nguồn lực cho khắc phục hậu quả thiên tai; tăng cường hợp tác quốc tế, tranh thủ vận động hỗ trợ các tổ chức quốc tế trong phòng, chống thiên tai, thích ứng biến đổi khí hậu	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các sở, ban ngành có liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố
4	Ưu tiên nguồn lực từ trung ương và địa phương khẩn trương khắc phục hậu quả, phục hồi tái thiết những khu vực bị ảnh hưởng, thiệt hại nghiêm trọng do thiên tai, chú trọng đảm bảo chỗ ở và sinh kế cho người dân sau thiên tai	Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và PTNT, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Các sở, ban ngành có liên quan
5	Rà soát, bổ sung phương tiện, trang thiết bị, hàng hóa thiết yếu cho công tác phòng, chống thiên tai	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các sở, ban ngành có liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố
G	NGHIÊN CỨU, ỨNG DỤNG KHOA HỌC CÔNG NGHỆ VÀ HỢP TÁC QUỐC TẾ		
1	Nghiên cứu các giải pháp nâng cao năng lực phòng chống lũ ngập lụt cho khu vực đô thị, khu dân cư tập trung; nâng cao năng lực dự báo	Sở Nông nghiệp và PTNT, Sở Tài	Các sở, ban ngành có liên quan và UBND các huyện, thị xã,



	hạn xâm nhập mặn; ứng dụng các công nghệ cảnh báo, giải pháp phòng, tránh, giảm thiệt hại do sạt lở đất; ứng dụng các công nghệ, vật liệu mới trong phòng, chống thiên tai	nguyên và Môi trường, Sở Khoa học và Công nghệ, Đài Khí tượng Thủy văn Tiền Giang,	thành phố
2	Đẩy mạnh chuyển đổi số trong phòng, chống thiên tai, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị của cơ quan tham mưu các cấp; xây dựng cơ sở dữ liệu, công cụ hỗ trợ trong phòng, chống thiên tai để phục vụ hỗ trợ ra quyết định ứng phó thiên tai kịp thời, hiệu quả	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các sở, ban ngành có liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố
3	Tăng cường hợp tác quốc tế với các đối tác phát triển, nhà tài trợ; tăng cường hợp tác với các cơ quan nghiên cứu khoa học trong và ngoài tỉnh để chia sẻ thông tin, kinh nghiệm, chuyển giao ứng dụng công nghệ mới về phòng, chống thiên tai, nhất là về dự báo, cảnh báo thiên tai, quản lý rủi ro thiên tai cứu hộ, cứu nạn, đảm bảo an toàn cho tàu thuyền trú bão	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các sở, ban ngành có liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố
4	Huy động và tiếp nhận, điều phối có hiệu quả nguồn lực hỗ trợ của các tổ chức quốc tế (viện trợ không hoàn lại, vay ưu đãi, trao đổi chuyên gia,...)	Sở Nông nghiệp và PTNT, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Các sở, ban ngành, các tổ chức Chính trị - Xã hội có liên quan